

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST  
Ngày 27 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Bình

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Đinh Văn Thân

2. Ông Đặng Thế Phong

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vương Thị Minh Khuê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**- NGUYỄN ĐỨC V;** sinh ngày 26 tháng 6 năm 1988, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn T, xã Tam Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L và bà Trần Thị T; vợ: Ma Thị N; con: có 2 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Ma Đức K, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 05 giờ 50 phút ngày 02 tháng 01 năm 2021 bị cáo Nguyễn Đức V đã thực hiện hành vi mua pháo của một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ, khối lượng pháo bị cáo mua bị thu giữ là 16,3 kg (*mười sáu phẩy ba*) kilôgam (pháo nổ) tại khu vực tổ 14 phường N, thành phố H, mục đích để sử dụng, khi V mua pháo xong mang đến bến xe khách H mục đích gửi xe khách về quê tại xã Tam Đ huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị lái xe khách phát hiện trình báo cơ quan Công an và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo V khai nhận: Khoảng tháng 12/2020, bị cáo đi chợ phiên tại xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang với mục đích mua pháo về chơi tết thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ. Bị cáo hỏi người đàn ông này “*Trên anh có pháo không, lấy cho em mấy bệ chơi tết*”, người đàn ông nói “*để xem thế nào*”. Sau đó, bị cáo và người đàn ông trao đổi số điện thoại để tiện liên lạc, số điện thoại của bị cáo là 0962038286, số điện thoại của người đàn ông kia bị cáo đã xóa số không nhớ, bị cáo tiếp tục đi chợ và đi về. Khoảng một tuần sau, người đàn ông gọi điện thoại cho bị cáo nói “*có hàng rồi đấy*”, bị cáo hiểu là có pháo và đặt hàng người đàn ông một thùng pháo, trong thùng có 14 hộp mỗi hộp có 36 quả, người đàn ông nói giá một thùng là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*), bị cáo đồng ý và bảo chuyển về Hà Giang thì thanh toán tiền, người đàn ông đồng ý.

Ngày 01/01/2021, bị cáo đi xe ô tô từ huyện Q về thành phố H để sửa xe ô tô, khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo gọi điện thoại cho người đàn ông hẹn khoảng 05 giờ sáng ngày 02/01/2021 mang pháo đến thành phố Hà Giang cho bị cáo người đàn ông đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 02/01/2021, bị cáo đang ngủ trên xe ô tô thì người đàn ông gọi điện thoại hỏi ở đâu để giao hàng, bị cáo bảo người đàn ông mang hàng ra chỗ cây xăng Hà Yên, một lúc sau, bị cáo gọi lại bảo người đàn ông chở ra ngã ba giao nhau giữa trục đường 19/5 và trục đường N gần Tòa nhà Viettel Hà Giang (*thuộc tổ 14, phường N, thành phố H*) cho bị cáo, người đàn ông ra đến nơi gọi điện thoại cho bị cáo đi ra. Khi đến nơi, bị cáo thấy phía trước giá để hàng của xe mô tô của người đàn ông (không rõ biển kiểm soát) có một thùng bìa cát tông (*bị cáo biết bên trong có pháo*). Người đàn ông bê thùng cát tông chứa pháo xuống đường, do tin tưởng nên, bị cáo không kiểm tra mà lấy 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) trong túi quần ra đưa cho người đàn ông bán pháo cho bị cáo, nhận tiền xong người đàn ông điều khiển xe mô tô đi. Bị cáo bê thùng bìa cát tông bên trong có pháo đi bộ về phía bến xe khách H, đi đến khu vực bến xe thì gặp xe khách K, bị cáo vẫy xe dừng lại rồi có một người của nhà xe, bị cáo không quen, không biết tên tuổi xuống nhận hàng, bị cáo bảo với nhà xe (*tuyến Hà Giang đi K, Tuyên Quang*) chở về ngã ba Tam Đ (*thuộc xã Tam Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang*) sẽ có người ra nhận hàng. Bị cáo bê thùng cát tông có pháo để vào trong cốp xe khách K,

S, Tuyên Quang rồi đi luôn không gửi tiền cước xe. Gửi pháo xong, bị cáo quay về khu vực tổ 15, phường N, thành phố H lên xe ô tô ngủ tiếp. Sau đó thấy nhà xe bị cáo gửi pháo gọi điện thoại vào số điện thoại của bị cáo nhưng bị cáo không nghe và tắt máy điện thoại. Ngay sau đó, ông Kế trình báo tố giác vụ việc đến Công an thành phố H để điều tra làm rõ và bị cáo bị bắt.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố H thu giữ: 14 (mười bốn) hộp pháo có kích thước đặc điểm như nhau 14,5cm x 14,5cm x 11,5cm, xung quanh hộp được bọc bằng giấy màu đỏ vàng có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, một đầu bọc giấy màu vàng. Tiến hành cân tịnh 14 (mười bốn) hộp pháo có khối lượng: **16,3kg** (Mười sáu phẩy ba kilôgam). Tiến hành niêm phong theo quy định.

- Tại Bản Kết luận giám định số: 39/KL-PC09 ngày 09 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang xác định: Mẫu vật cần giám định ký hiệu A là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

\* Vật chứng vụ án thu được:

- 01 (một) hộp bìa cattong có kích thước 50 x 40 x 30 (cm), bên trong có chứa 14 hộp pháo, ký hiệu M, niêm phong theo quy định pháp luật. *Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang.*

Bản cáo trạng số 09/CT- VKTPHG ngày 18/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức V về tội " Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức V về tội " Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".
- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xét xử về tội danh trên là đúng, hứa sẽ nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức V, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 05 giờ 50 phút ngày 02 tháng 01 năm 2021 bị cáo Nguyễn Đức V đã thực hiện hành vi mua 01 thùng pháo của một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ, khối lượng pháo bị cáo mua bị thu giữ là 16,3 kg (*mười sáu phẩy ba*) kilôgam, tại khu vực tổ 14 phường N, thành phố H, mục đích để sử dụng. Khi bị cáo V mua pháo xong mang đến bến xe khách H mục đích gửi xe khách về quê tại xã T huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị lái xe khách phát hiện. Số lượng pháo bị cáo V vận chuyển có khối lượng là 16,3 kg, theo bản kết luận giám định số: 39/KL-PC09 ngày 09 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang xác định: Mẫu vật cần giám định ký hiệu A là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ*). Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H kết luận và truy tố đối với bị cáo V về tội danh Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191- BLHS là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các mặt hàng cấm, các bị cáo đều nhận thức rõ việc Nhà nước đã cấm mọi hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ. Mặc dù bị cáo đều ý thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, hành vi phạm tội

của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm chung. Cần phải xét xử áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo, và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là tình tiết thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, số lượng pháo vận chuyển ít. Nên không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, bị cáo là người có nghề lái xe và thu nhập ổn định nên cần áp dụng phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo, nên áp dụng Điều 35- BLHS năm 2015 đối với bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo V do bị áp dụng hình phạt tiền.

[8]. Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ, giao pháo cho bị cáo V tại khu vực tổ 14 phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tiếp tục xác minh điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét việc xử lý của cơ quan điều tra là phù hợp đúng luật nên chấp nhận.

[9]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) hộp bìa cattong có kích thước 50 x 40 x 30 (cm), bên trong có chứa 14 hộp pháo, ký hiệu M, niêm phong theo quy định pháp luật. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của chính phủ, quy định trình tự thủ tục thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền. (Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang).

[10]. Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 - Bộ Luật hình sự; Điều 47- BLHS; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của chính phủ, quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

- Xử lý vật chứng: Giao cho Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền 01 (*một*) hộp bìa cattong có kích thước 50 x 40 x 30 (*cm*), bên trong có chứa 14 hộp pháo, ký hiệu M, niêm phong theo quy định pháp luật (*Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang*).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức V phải chịu 200.000 đ, án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

### Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Viện Kiểm sát tỉnh H;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát TP. H;
- Công an TP. Hà Giang;
- Nhà tạm giữ - Công an TP.H;
- CQ thi hành án hình sự;
- CC THA Dân sự TP H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS- BP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh Bình**

